

Số: 2461 /HD-UBND

Yên Hòa, ngày 04 tháng 10 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Công tác bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Yên Hòa

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Kế hoạch số 2352/KH-UBND ngày 25/9/2026 của UBND xã Yên Hòa về bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Yên Hòa.

Để việc tổ chức bầu cử trưởng thôn trên địa bàn xã bảo đảm thống nhất, dân chủ, công khai, đúng quy định và đúng tiến độ, UBND xã hướng dẫn một số nội dung về bầu cử trưởng thôn trên địa bàn xã Yên Hòa, nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ HỘI NGHỊ BẦU CỬ TRƯỞNG THÔN

1. Chậm nhất 20 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban nhân dân xã ra quyết định công bố ngày bầu cử Trưởng thôn; chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch bầu cử.

2. Chậm nhất 10 ngày trước ngày bầu cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ra quyết định thành lập Tổ bầu cử (gồm Tổ trưởng là Trưởng ban công tác Mặt trận thôn; thư ký và các thành viên khác là đại diện một số tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và đại diện cử tri thôn); quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử; Quyết định thành phần cử tri tham gia bầu cử Trưởng thôn. Các quyết định này được thông báo đến nhân dân ở thôn, chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

3. Chậm nhất 15 ngày trước ngày bầu cử, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, tổ chức hội nghị Ban công tác dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn; báo cáo với Chi ủy Chi bộ thôn, để thống nhất giới thiệu ít nhất 01 người ra ứng cử Trưởng thôn.

4. Nội quy, thể lệ, trình tự tổ chức bỏ phiếu, trang trí phòng bỏ phiếu và một số nội dung khác trong bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Có phụ lục kèm theo).

II. CÔNG TÁC BẦU TRƯỞNG THÔN

1. Thẩm quyền triệu tập, chủ trì và nội dung tổ chức hội nghị của cộng đồng dân cư:

- Tổ bầu cử (Do Chủ tịch UBND xã Quyết định thành lập) triệu tập và chủ trì cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn.

2. Thành phần tham dự hội nghị của cộng đồng dân cư (quy định tại Khoản

1, 2 Điều 18 - Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở) gồm Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận ở thôn, đại diện các hộ gia đình trong thôn.

3. Thông tin về Hội nghị của cộng đồng dân cư (theo Mẫu số 01 kèm theo văn bản này) phải được thông báo đến thành phần tham dự ít nhất 02 ngày trước khi tổ chức cuộc họp bằng một trong các hình thức sau: Giấy mời, thông báo trực tiếp đến từng hộ gia đình; qua hệ thống truyền thanh thôn, điện thoại, ứng dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo pháp luật do thôn thiết lập và niêm yết công khai tại Nhà văn hóa thôn.

4. Tài liệu hội nghị để cộng đồng dân cư bàn, quyết định: phải được chuẩn bị đầy đủ trước khi tổ chức hội nghị.

5. Trình tự tổ chức hội nghị:

- Người chủ trì hội nghị cộng đồng dân cư, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; thông qua chương trình hội nghị, giới thiệu người đề cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký hội nghị. Thư ký hội nghị được quyết định có trên 50% cử tri hoặc đại diện hộ gia đình tham dự hội nghị giơ tay biểu quyết đồng ý

- Tổ trưởng tổ bầu cử chủ trì hội nghị bầu cử Trưởng thôn.

Hội nghị bầu Trưởng thôn được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự.

a) Việc bầu cử Trưởng thôn thực hiện theo trình tự sau đây:

- Tổ trưởng tổ bầu cử đọc quyết định công bố ngày tổ chức bầu cử; quyết định thành lập Tổ bầu cử, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử; quyết định thành phần cử tri tham gia bầu cử;

- Tổ trưởng tổ bầu cử quyết định việc đề Trưởng thôn đương nhiệm (hoặc đại diện khác đảm bảo quy định) báo cáo kết quả công tác nhiệm kỳ vừa qua trước hội nghị cử tri; hội nghị cử tri thảo luận về công tác nhiệm kỳ vừa qua của Trưởng thôn;

- Tổ trưởng tổ bầu cử nêu tiêu chuẩn của Trưởng thôn (*Theo Điều 7, Tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố - Nghị định 185/2026/NĐ-CP, ngày 26/5/2026 và Hướng dẫn số 03-HD/BTCTTW ngày 20/6/2026 của Ban tổ chức Trung Ương*)

+ Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã từ 21 tuổi trở lên và không quá 65 tuổi, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Có trình độ học vấn tốt nghiệp Trung học phổ thông trở lên. Trường hợp địa bàn có khó khăn về nguồn nhân sự hoặc có yếu tố đặc thù về điều kiện dân cư, lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định người có trình độ phù hợp với điều kiện thực tế.

+ Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai

có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

+ Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.”

- Đại diện Ban công tác Mặt trận thôn giới thiệu danh sách những người ra ứng cử Trưởng thôn do Ban công tác Mặt trận thôn đề cử và Chi ủy Chi bộ thôn thống nhất theo quy trình quy định tại *khoản 2 Điều 6 Nghị định 59/2023/NĐ-CP*. Tại hội nghị này, cử tri có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử.

- Hội nghị thảo luận, cho ý kiến về những người ứng cử. Trên cơ sở các ý kiến của cử tri, Tổ bầu cử ấn định danh sách những người ứng cử để hội nghị biểu quyết. Việc biểu quyết số lượng và danh sách những người ứng cử được thực hiện bằng hình thức giơ tay và có giá trị khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình tham dự hội nghị tán thành;

b) Tiến hành bầu Trưởng thôn:

Việc bầu cử có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định.

+) Nếu bầu bằng hình thức giơ tay: Tổ bầu cử trực tiếp đếm số biểu quyết.

+) Nếu bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín: người chủ trì đề xuất số lượng và danh sách ban kiểm phiếu từ 3-5 người (gồm Trưởng ban và các thành viên) làm nhiệm vụ kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, cách ghi phiếu, bỏ phiếu và tiến hành phát phiếu.

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm phiếu tại nơi bỏ phiếu ngay sau khi kết thúc cuộc bỏ phiếu. Mời 01- 02 đại diện cử tri không phải là người ứng cử có mặt tại đó chứng kiến việc kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu (*theo Mẫu 02 kèm theo văn bản này*)

- Kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ: Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của thôn; số cử tri tham gia hội nghị; số phiếu phát ra; số phiếu thu vào; số phiếu hợp lệ; số phiếu không hợp lệ; số phiếu và tỷ lệ bầu cho mỗi người ứng cử so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình toàn thôn.

- Người trúng cử Trưởng thôn là người đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn.

- Biên bản kiểm phiếu lập thành 03, có chữ ký của các thành viên Tổ bầu cử.

- Tổ trưởng tổ bầu cử lập báo cáo kết quả bầu Trưởng thôn kèm theo Biên bản kiểm phiếu gửi ngay đến Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Trường hợp kết quả bầu không có người nào đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn thì tiến hành bầu cử lại.

Ngày bầu cử lại do Ủy ban nhân dân xã quyết định, nhưng chậm nhất không quá 15 ngày, kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu.

Nếu tổ chức bầu lần thứ hai mà vẫn không bầu được Trưởng thôn thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định cử Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn cho đến khi bầu được Trưởng thôn mới.

Trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định cử Trưởng thôn lâm thời, Ủy ban nhân dân xã phải tổ chức bầu Trưởng thôn mới. Quy trình bầu Trưởng thôn mới thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định 59/2023/NĐ-CP).

- Người chủ trì hội nghị công bố kết quả biểu quyết đối với từng nội dung được biểu quyết và kết luận hội nghị. Quyết định của cộng đồng dân cư được thể hiện bằng các hình thức văn bản: Nghị quyết; Biên bản hội nghị, bản ghi nhớ, bản thỏa thuận của cộng đồng dân cư trong đó thể hiện rõ nội dung quyết định của cộng đồng dân cư theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

- Người trúng cử ra mắt hội nghị. Trường hợp không xác định được người trúng cử thì nêu rõ lý do không bầu cử được trưởng thôn trong biên bản hội nghị để báo cáo UBND xã xem xét, quyết định việc tổ chức bầu lại.

- Sau khi hội nghị kết thúc, Chủ trì hội nghị có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ hội nghị, chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp. **(theo Mẫu 03 kèm theo văn bản này)** gửi đến Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Luật thực hiện dân chủ cơ sở, kèm theo tờ trình và biên bản cuộc bầu cử.

III . Việc công nhận kết quả bầu cử (Điều 8 - Nghị định 59/2023/NĐ-CP)

Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ về quyết định của cộng đồng dân cư, Ủy ban nhân dân xã xem xét, ra quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn hoặc quyết định bầu cử lại; trường hợp không ra quyết định công nhận hoặc quyết định bầu cử lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trưởng thôn chính thức hoạt động khi có Quyết định công nhận của Ủy ban nhân dân xã.

Trên đây là hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã về công tác bầu trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Yên Hòa. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Hướng dẫn này nghiêm túc triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- TTr: Đảng uỷ, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Ban CTMT, Ban cán sự thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

Như

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hoàng

UBND XÃ YÊN HÒA
THÔN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm

GIẤY MỜI

Trân trọng kính mời ông (bà):.....
.....

1. Thời gian, địa điểm

a) Thời gian:.....

b) Địa điểm:.....

2. Thành phần

a) Chủ trì:.....

b) Đại biểu tham dự:.....

3. Nội dung

4. Đầu mối liên hệ thông tin về cuộc họp:

5. Các tài liệu phục vụ cuộc họp (nếu có).

Thôn..... đề nghị ông (bà) bố trí thời gian tham gia đầy đủ, đúng thành phần./.

Chủ trì cuộc họp

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND XÃ YÊN HÒA
THÔN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
Về việc

Hôm nay, vào hồi giờ phút,.... ngày tháng năm....., tại thôn..... tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư về việc.....

Ban kiểm phiếu gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông (bà) Tổ trưởng
2. Ông (bà) Thành viên
3. Ông (bà) Thành viên
4. Ông (bà) Thành viên
5. Ông (bà) Thành viên
6. Ông (bà) Thành viên

Đại diện hộ gia đình chứng kiến việc kiểm phiếu gồm:

1. Ông (bà)
2. Ông (bà)

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số đại diện hộ gia đình trong toàn thôn:
- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia bỏ phiếu:, chiếm tỷ lệ%
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự:, chiếm tỷ lệ%
- Số phiếu phát ra: phiếu
- Số phiếu thu về: phiếu
- Số phiếu hợp lệ: phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: phiếu

Kết quả cụ thể:

- (1)
- (2)

Biên bản kiểm phiếu lập thành 03 bản, có chữ ký của các thành viên Tổ kiểm phiếu và 02 người chứng kiến việc kiểm phiếu.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM

PHIẾU

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH CHỨNG KIẾN

(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND XÃ YÊN HÒA
THÔN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2026

**NGHỊ QUYẾT/BIÊN BẢN CUỘC HỌP/BẢN GHI NHỚ/BẢN THỎA
THUẬN CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
Về việc**

Hôm nay, vào hồi.... giờ phút, ngày tháng năm, tại.....
....., thôn..... tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư về việc

I. Thành phần tham dự

1. Chủ trì: Ông (bà) Chức vụ:
2. Thư ký: Ông (bà) Chức vụ:
3. Thành phần tham dự:
- Số hộ gia đình có đại diện tham dự cuộc họp:
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự:

II. Nội dung cuộc họp

1.
2.

III. Ý kiến phát biểu, thảo luận

1.
2.

IV. Kết quả biểu quyết

1. Đối với hình thức biểu quyết bằng giờ tay

- Tổng số hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố
- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ%

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ.....%

- Kết quả biểu quyết như sau:.....

(1)

(2)

2. Đối với hình thức biểu quyết bỏ phiếu kín

- Tổng số hộ gia đình trong thôn.....

- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ%

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham gia biểu quyết:....., chiếm tỷ lệ%

- Số phiếu phát ra: phiếu

- Số phiếu thu về: phiếu

- Số phiếu hợp lệ: phiếu

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu

Kết quả biểu quyết như sau:

(1)

(2)

3. Đối với hình thức biểu quyết trực tuyến

- Tổng số hộ gia đình trong thôn.....

- Tổng số đại diện hộ gia đình của thôn, tổ dân phố biểu quyết đồng ý lựa chọn hình thức biểu quyết trực tuyến (đạt tỷ lệ%) so với tổng số đại diện hộ gia đình tham gia lựa chọn hình thức biểu quyết trực tuyến.

- Số hộ gia đình có đại diện tham gia biểu quyết trực tuyến:, chiếm tỷ lệ%

- Số hộ gia đình không có đại diện tham gia biểu quyết trực tuyến:, chiếm tỷ lệ%

- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

(1)

(2)

V. Kết luận cuộc họp

Các nội dung cộng đồng dân cư quyết định

Cuộc họp kết thúc vào lúc giờ ngày tháng năm, Nghị quyết/Biên bản cuộc họp/Bản ghi nhớ/Bản thỏa thuận cuộc họp của cộng đồng dân cư được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
(Ký, ghi rõ họ tên)